

An Giang, ngày 21 tháng 5 năm 2023

Số: 2105-TVHV/ĐKTTVAG-DB

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN HẠN VỪA
CÁC SÔNG, KÊNH, RẠCH TỈNH AN GIANG
(từ ngày 21/5 đến ngày 31/5/2023)**

1. Nhận xét tình hình thủy văn từ ngày 11÷20/5/2023

Trong tuần giữa tháng 5/2023, mực nước tại các trạm thượng nguồn sông Mekong khu vực từ dưới Kratie biến đổi chậm. Mực nước cao nhất tuần tại Kratie ở mức thấp hơn 2.55m so với cùng kỳ năm 2022 và thấp hơn cùng kỳ trung bình nhiều năm (TBNN) khoảng 0.15m.

Khu vực đầu nguồn sông Cửu Long tại Tân Châu, Khánh An, Châu Đốc và vùng hạ lưu sông, mực nước cao nhất hầu hết xuất hiện trong những ngày giữa tuần, ở mức thấp hơn cùng kỳ 2022 từ 0.25-0.55m; mực nước thấp nhất xuất hiện trong những ngày nửa đầu và cuối tuần, ở mức xấp xỉ cùng kỳ 2022.

Trong tuần qua từ ngày 11-20/5/2023, mực nước trên các kênh, rạch trong khu vực nội đồng Tứ giác Long Xuyên (TGLX) xuống chậm, mực nước cao nhất xuất hiện trong những ngày đầu tuần, ở mức thấp hơn cùng kỳ 2022 từ 0.10-0.40m; mực nước thấp nhất xuất hiện trong ngày cuối tuần, ở mức xấp xỉ và thấp hơn cùng kỳ 2022 từ 0.20-0.35m.

2. Dự báo thủy văn từ ngày 21÷31/5/2023

Trong tuần cuối tháng 5/2023, mực nước khu vực thượng nguồn sông Mekong biến đổi chậm. Tổng lượng dòng chảy sông Mekong về đầu nguồn sông Cửu Long có khả năng ở mức thấp hơn cùng kỳ TBNN từ 10-20%.

Mực nước khu vực đầu nguồn sông Cửu Long tại Tân Châu, Khánh An, Châu Đốc và vùng hạ lưu sông tại Vàm Nao, Chợ Mới, Long Xuyên đạt giá trị cao nhất trong những ngày đầu tuần, ở mức thấp hơn cùng kỳ 2022 từ 0.25-0.90m; mực nước thấp nhất xuất hiện trong những ngày nửa đầu tuần, ở mức thấp hơn cùng kỳ 2022 từ 0.25-0.65m.

Khu vực nội đồng TGLX, mực nước cao nhất trên các kênh, rạch có khả năng xuất hiện trong những ngày đầu tuần, mực nước thấp nhất xuất hiện trong ngày nửa cuối tuần; mực nước cao nhất và thấp nhất đều ở mức thấp hơn từ 0.20-0.65m so với cùng kỳ 2022.

Trong 5 ngày tiếp theo, mực nước tại các trạm khu vực đầu nguồn sông Cửu Long và vùng hạ lưu sông lên theo triều; khu vực nội đồng TGLX, mực nước lên chậm.

3. Bảng số liệu mực nước thực đo và dự báo:

STT	Trạm	sông, kênh, rạch	Đặc trung	Mức nước (H) thực đo từ ngày 11/5 đến ngày 20/5			Mức nước (H) dự báo từ ngày 21/5 đến ngày 31/5		
				Ngày xuất hiện	Trị số H (m)	Số với cùng kỳ 2022	Ngày xuất hiện	Trị số H (m)	Số với cùng kỳ 2022
1	Tân Châu	Tiền	Max	17/05	1.13	-0.37	21/05	1.10	-0.48
			Min	13/05	-0.49	-0.35	23/05	-0.53	-0.49
2	Chợ Mới	Ông Chưởng	Max	14/05	1.24	-0.26	21/05	1.15	-0.35
			Min	20/05	-0.58	-0.28	23/05	-0.64	-0.35
3	Khánh An	Hậu	Max	12/05	1.01	-0.54	21/05	0.90	-0.88
			Min	14/05	-0.12	-0.36	23/05	-0.08	-0.58
4	Châu Đốc	Hậu	Max	14/05	1.34	-0.30	21/05	1.27	-0.44
			Min	16/05	-0.53	-0.37	23/05	-0.53	-0.42
5	Long Xuyên	Hậu	Max	14/05	1.38	-0.33	21/05	1.33	-0.25
			Min	20/05	-0.57	-0.20	23/05	-0.63	-0.27
6	Vàm Nao	Vàm Nao	Max	14/05	1.28	-0.27	21/05	1.20	-0.35
			Min	11/05	-0.55	-0.29	23/05	-0.60	-0.35
7	Xuân Tô	Vĩnh Tế	Max	12/05	0.42	-0.40	11/05	0.10	-0.61
			Min	20/05	-0.14	-0.28	28/05	-0.23	-0.39
8	Vĩnh Gia	Vĩnh Tế	Max	13/05	0.27	-0.42	11/05	-0.03	-0.66
			Min	20/05	-0.06	-0.14	28/05	-0.15	-0.29
9	Tri Tôn	Tri Tôn	Max	12/05	0.50	-0.23	11/05	-0.18	-0.82
			Min	20/05	-0.07	-0.19	28/05	-0.15	-0.29
10	Cô Tô	Tri Tôn	Max	13/05	0.63	-0.26	11/05	0.34	-0.55
			Min	20/05	0.17	-0.17	28/05	0.05	-0.30
11	Lò Gạch	Tám Ngàn	Max	13/05	0.32	-0.31	11/05	-0.02	-0.67
			Min	20/05	-0.11	-0.17	28/05	-0.20	-0.32
12	Vọng Thê	Ba Thê	Max	12/05	0.77	-0.20	11/05	0.50	-0.48
			Min	20/05	0.37	-0.08	28/05	0.25	-0.22
13	Vĩnh Hanh	Núi Chóc Năng Gù	Max	12/05	1.00	-0.11	11/05	0.74	-0.43
			Min	20/05	0.24	-0.23	28/05	0.15	-0.27
14	Núi Sập	Rạch Giá Long Xuyên	Max	12/05	0.74	-0.14	11/05	0.47	-0.48
			Min	20/05	0.21	-0.18	28/05	0.10	-0.30

Tin phát lúc 16h00' ngày 21/5/2023

Duyệt bản tin: Lưu Văn Ninh

DBV Th ủy văn: Phan Minh Đạt

Huỳnh Nguyễn Khánh Loan